

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ kỳ tiếp theo

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả việc tiếp công dân, kịp thời giải quyết các vụ việc mới phát sinh, rà soát xử lý các vụ việc tồn đọng, hạn chế tối đa tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp; các đơn thư KNTC đã được tiếp nhận, xử lý theo quy định; tình hình đơn thư KNTC, KNPA trên địa bàn diễn ra bình thường, không có biến động lớn; số đơn thư có nội dung KN tăng so với cùng kỳ năm 2023 (so với cùng kỳ năm 2023 tăng 24 đơn (02/26)), đơn thư KNPA tăng hơn (so với cùng kỳ năm 2023 tăng 06 đơn (36/28)). Nội dung khiếu nại chủ yếu tập trung vào lĩnh vực đất đai (công tác bồi thường, tái định cư để giải phóng mặt bằng tại các công trình/dự án; việc đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất; không có đơn tố cáo.

a) Về khiếu nại: số lượng đơn có nội dung khiếu nại tăng 24 đơn. Nội dung khiếu nại chủ yếu tập trung vào lĩnh vực đất đai (công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tại các công trình/dự án; tranh chấp đất đai).

b) Về tố cáo: UBND huyện không tiếp nhận đơn tố cáo.

2. Kết quả cụ thể:

2.1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân:

Thực hiện tại Trụ sở Tiếp công dân huyện 32 phiên (21 lượt người), trong đó:

- Tiếp dân thường xuyên: 21 phiên (21 lượt người),
- Tiếp dân định kỳ: 11 phiên (không có công dân đến);
- Số đoàn đông người: 0 đoàn

Thông qua việc tiếp công dân, UBND huyện tiếp nhận 17 đơn/17 vụ việc:

- + Khiếu nại (KN): tiếp nhận 0 đơn/ 0 vụ việc;
- + Tố cáo (TC): tiếp nhận 0 đơn/0 vụ việc;
- + Kiến nghị, phản ánh (KNPA): tiếp nhận 17 đơn/17 vụ việc.
- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:
 - + Thuộc thẩm quyền: tiếp nhận 02 đơn/02 vụ việc;
 - + Không thuộc thẩm quyền: tiếp nhận 15 đơn/15 vụ việc.

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

UBND huyện tiếp nhận (bao gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác do người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định...): 62 đơn (kỳ trước chuyển sang: 27 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 35 đơn), trong đó thuộc thẩm quyền huyện: 41 đơn (26 KN; 15 KNPA); thẩm quyền xã: 21 đơn (KNPA). Đã giải quyết: 59 (23 KN; 36 KNPA), đang giải quyết: 03 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền huyện, cụ thể:

a) *Tổng số đơn*: 62 đơn (trong đó: kỳ trước chuyển sang: 27 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 35 đơn); số đơn đủ điều kiện xử lý: 62 đơn/số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 62 vụ việc.

b) *Phân loại, xử lý đơn*: KN: 26 đơn; TC: 0 đơn; KNPA: 36 đơn.

c) *Kết quả xử lý đơn*

- Số đơn thuộc thẩm quyền huyện giải quyết: 41 đơn (26 KN; 15 KNPA);
- Số đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương: 21 đơn (KNPA)

2.3. Kết quả giải quyết

+ Vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính đã giải quyết 23/26 vụ, đạt tỷ lệ 88,5%.

+ Vụ việc kiến nghị phản ánh thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính đã giải quyết: 36/36, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/ tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết: 38/41; tỷ lệ giải quyết: 92,7%.

a) *Kết quả giải quyết khiếu nại*

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn: 23/26; (23 đơn khiếu nại lần hai của 23 hộ dân thôn Vĩnh Phúc, xã Quang Vĩnh, khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Hội đồng BTHTGPMBTĐC dự án cao tốc đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt huyện Đức Thọ: Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định giải quyết; và 03 đơn khiếu nại lần đầu của 03 hộ dân thôn Vĩnh Phúc, xã Quang Vĩnh khiếu nại chưa được bồi thường tiền đất nông nghiệp khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam: đang giải quyết).

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: nội dung giải quyết khiếu nại lần hai là công nhận và giữ nguyên kết quả giải quyết lần đầu của Chủ tịch Hội đồng bồi thường hỗ trợ GPMB, tái định cư dự án cao tốc đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: quá thời gian quy định (do tính chất phức tạp của vụ việc);

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: số quyết định phải thực hiện: 23, số quyết định đã thực hiện xong: 0; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: Không.

b) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết: 15/15, tỷ lệ giải quyết: 100%.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND huyện đã chỉ đạo phổ biến, quán triệt và ban hành 06 văn bản, kế hoạch kịp thời về thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, kế hoạch, quyết định.

Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, qua đó đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; mỗi cán bộ, công chức, viên chức đều xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về việc tiếp tục

thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI; Kết luận 21-KL/TW của BCH Trung ương Đảng. Nêu cao vai trò trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong việc giám sát hoạt động quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức; tăng cường thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động; các phòng, ban, địa phương trên địa bàn đã chủ động thực hiện việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị mình theo các nguyên tắc, nội dung, hình thức, trình tự, thẩm quyền quy định tại Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, đặc biệt tăng cường công khai trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp và người dân để phòng ngừa tham nhũng, như: công khai thủ tục hành chính; các chương trình, dự án, chính sách đầu tư; quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; chế độ, định mức, tiêu chuẩn; phân cấp trong quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý, sử dụng đất, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng, Nhân dân nắm bắt, tiếp cận thông tin và tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Các thủ tục hành chính được công khai trên cổng thông tin điện tử, trang điều hành tác nghiệp, trang dịch vụ công của huyện, trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện và thực hiện các thủ tục hành chính thông qua trung tâm hành chính công đã tạo minh bạch, tránh tình trạng gây phiền hà, nhũng nhiễu. Việc công khai, minh bạch các quyết định, kết luận trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện ban hành nhiều nghị quyết, văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn... Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước được giao; quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, cắt giảm tối đa các khoản chi không cần thiết; đồng thời, quán triệt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

c) Cải cách hành chính

Huyện ủy, UBND huyện đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản và quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác cải cách hành chính; cấp ủy, chính quyền triển khai, thực hiện đồng bộ và có hiệu quả nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Việc thực hiện các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công huyện và Trung tâm giao dịch một cửa 16/16 đơn vị cấp xã đã tăng cường tính công khai, minh bạch, tránh tình trạng nhũng nhiễu, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

d) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện ban hành Văn bản số 3622/UBND-TTr ngày 13/12/2023 về việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, bổ sung năm 2023; Phòng Nội vụ triển khai đôn đốc, thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập. Kết quả đã có 81/81 cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện, số người đã kê khai là 275/275 người phải kê khai đạt 100%. 100% các bản kê khai đã được công khai theo quy định trong đó có 275 bản công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp, chiếm 100%. Bản kê khai đã được tổng hợp nộp Thanh tra tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy theo đúng quy định.

e) Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về kinh tế, đất đai:

Đã đôn đốc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý sau Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý giải quyết KN, TC theo quy định. Hiện tại còn nội dung chưa thực hiện xong:

Thực hiện kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra của Thanh tra Sở Tài chính năm 2018: Phải thu hồi nộp ngân sách số tiền: 1.255.696.000đ, đã nộp: 631.859.000đ, còn phải thu nộp số tiền: 623.837.000đ, cụ thể: phải thu hồi từ Công ty CPXD Duy Quang, Công ty CPXD và Thương mại 46, Công ty CPTVKSTK Giao thông Hà Tĩnh (Dự án Cải tạo, nâng cấp Đường Tỉnh lộ 28): 322.950.000đ; Công ty CPXD Nam Định (Dự án Đường vào trung tâm xã Trung Lễ): 87.377.000đ; Công ty CPXD Tiên Đạt (Dự án Đường từ Tỉnh lộ 5 vào trung tâm xã Đức Lạc): 213.510.000đ.

Thực hiện kết luận quyết định xử lý sau thanh tra của Thanh tra tỉnh năm 2021: Phải thu hồi nộp ngân sách số tiền: 812.510.000đ, đã nộp: 565.277.000đ,

còn phải thu nộp số tiền: 247.233.000đ từ Công ty CP XDTM Thành Đô (Dự án Đường giao thông nông thôn xã Bùi La Nhân).

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đánh giá tình hình

* Về ưu điểm:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC được cấp ủy, chính quyền các cấp chú trọng, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về KNTC và việc giải quyết KNTC.

Các Kết luận thanh tra, kiểm toán được xử lý thực hiện cơ bản dứt điểm, thu hồi tiền sai phạm về NSNN, chấn chỉnh và xử lý trách nhiệm cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm được đôn đốc thực hiện.

Công tác cải cách hành chính đã triển khai kịp thời, toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là việc thực hiện quy trình, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị được kiện toàn, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; thực hiện tốt công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị và công khai, minh bạch trên các lĩnh vực tài chính, ngân sách, tài nguyên môi trường, công tác cán bộ...; công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát được tăng cường, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, thanh tra trách nhiệm về công tác PCTN; hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước ngày càng được nâng lên.

Chủ tịch UBND huyện đề cao trách nhiệm, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp giải quyết KN, TC, KNPA của công dân ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, hạn chế bức xúc trong Nhân dân.

Thực hiện tốt quy định Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND và Chủ tịch UBND huyện trong tiếp công dân định kỳ. Việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND và Chủ tịch UBND huyện sau các phiên tiếp công dân được quan tâm.

* Hạn chế, khuyết điểm:

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực vẫn còn tồn tại, thiếu sót; còn xảy ra sai phạm, khuyết điểm trong thực thi công vụ dẫn đến phát sinh KN, TC, KNPA.

- Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KN, TC, KNPA ở một vài đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC chưa rõ nét, chưa chủ

động trong nắm bắt tình hình, dự báo, xử lý kịp thời các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết KN, TC, KNPA của một số địa phương còn chậm, chất lượng còn hạn chế.

- Triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ nội dung; hiệu quả của một số giải pháp còn thấp.

- Nội dung kiểm tra, thanh tra về công tác PCTN chưa nhiều; công tác tự giám sát, kiểm tra để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và phát hiện tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên; việc tự phát hiện được tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị vẫn là khâu yếu.

- Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhất là bồi dưỡng bản lĩnh nghề nghiệp cho cán bộ làm công tác PCTN chưa được quan tâm đúng mức.

- Việc phát hiện và kết luận được hành vi tham nhũng còn hạn chế, việc chấp hành kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra xử lý về hành chính, kinh tế tại một số UBND xã, đơn vị thực hiện chưa dứt điểm.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống chính sách, pháp luật chưa đồng bộ, có những bất cập dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng khi xử lý, giải quyết các vụ việc; nhất là lĩnh vực đất đai, bồi thường GPMB.

- Chưa có chế tài cụ thể để xử lý đối với các trường hợp KNTC đã được giải quyết hết thẩm quyền nhưng vẫn cố tình KNTC; một số vụ việc khiếu nại cơ quan hành chính các cấp đã giải quyết hết thẩm quyền, nhưng công dân không thực hiện việc khởi kiện ra Tòa án mà cố tình đeo bám từ khiếu nại chuyển sang tố cáo đến các cơ quan hành chính làm phức tạp tình hình.

- Yêu cầu của công tác giải quyết KNTC đặt ra vừa phải giải quyết đúng chính sách pháp luật vừa phải đảm bảo ổn định tình hình và có tính khả thi khi triển khai thực hiện nên một số vụ việc phức tạp, cần phải lựa chọn giữa các phương án xử lý đảm bảo thấu tình, đạt lý.

- Một số nội dung quy định về kê khai tài sản, thu nhập bổ sung chưa rõ, còn có các cách hiểu khác nhau, gây khó khăn cho các đơn vị khi thực hiện.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, nhất là đất đai (*đặc biệt là ở cấp xã*) còn nhiều sai sót, chậm được xử lý.

- Công tác tuyên truyền, giải thích về chính sách pháp luật liên quan đến KNTC, quyền và nghĩa vụ của người KNTC cho người dân tại một số địa phương chưa được thường xuyên; có nơi chưa chú trọng nên hiệu quả chưa cao.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn một số hạn chế nhất định, chưa đáp ứng yêu cầu. Vai trò, trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị còn hạn chế; quyết tâm chính trị về PCTN chưa thực sự trở thành hành động tự giác của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; tính gương mẫu của người đứng đầu ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa được phát huy ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ và đòi hỏi của công tác PCTN.

3. Dự báo tình hình

Tình hình KN, TC, KNPA trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2024 cơ bản đã được các cấp, các ngành quan tâm xử lý; tuy vậy, một số vụ việc phức tạp, kéo dài từ các năm trước đến nay vẫn chưa xử lý dứt điểm. Thời gian tới công tác bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng các công trình dự án (đường bộ cao tốc Bắc - Nam, các dự án đầu tư, xây dựng khu đô thị, khu dân cư nông thôn...), thu hồi đất thực hiện các chương trình, dự án trong xây dựng nông thôn mới tiếp tục làm phát sinh các KNTC, KNPA của công dân.

Tình hình tham nhũng còn tiềm ẩn yếu tố khó lường, có nguy cơ xảy ra ở tất cả các cấp, các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực: đầu tư xây dựng, đất đai, tài nguyên - khoáng sản, quản lý tài chính - ngân sách, mua sắm tài sản, thiết bị y tế, thuế, hải quan, tổ chức - cán bộ, thực hiện các dự án...vv. Một số nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh, như: lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; đưa hối lộ, môi giới hối lộ được thực hiện bởi người có chức vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân khu vực ngoài nhà nước để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị họ...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KỲ TIẾP THEO:

1. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC

- Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo Thanh tra huyện phối hợp tốt với Ban Tiếp công dân huyện và các phòng, ban liên quan để theo dõi sát diễn biến tình hình KN, TC, KNPA tại các địa phương; chủ động đôn đốc, chỉ đạo các địa phương, đơn vị giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc. Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thanh tra tỉnh, Sở, ngành có liên quan.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBCC đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KN, TC, KNPA; thường xuyên tuyên truyền, tăng cường công tác đối thoại giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KN,TC.

- Triển khai kịp thời các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ công chức trong thực thi nhiệm vụ, giảm tối đa các khiếu nại, tố cáo, phản ánh của Nhân dân.

- Thường xuyên tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ CBCC làm công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết KN, TC, KNPA. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN, TC, KNPA, trong đó lưu ý làm tốt công tác đối thoại, hòa giải cơ sở, nhất là đối với những nơi tiềm ẩn phát sinh đơn thư trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, GPMB, tái định cư.

2. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác PCTN nhằm tạo chuyển biến rõ rệt hơn trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về công tác PCTN.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tăng cường phối hợp và kịp thời cung cấp, công khai thông tin, định hướng tuyên truyền về PCTN, tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ PCTN; thông qua đó, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch lợi dụng PCTN để chống phá Đảng, Nhà nước.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân trong PCTN.

- Chủ động thông tin về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; về những vấn đề nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm trong đấu tranh PCTN cùng với việc chủ động tuyên truyền gương người tốt, việc tốt; bảo vệ, khen thưởng, động viên những người dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

- Đổi mới phương thức hoạt động thanh tra, tăng cường tính công khai trong hoạt động thanh tra. Đề cao trách nhiệm tự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra; tăng cường sự phối hợp giữa Thanh tra nhà nước với các Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Tòa án và kiểm tra Đảng trong đấu tranh PCTN.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử của CBCC, chiến sỹ lực lượng vũ trang nói chung và CBCC làm công tác thanh tra, tiếp công dân nói riêng.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN; nâng cao chất lượng báo cáo của các tổ chức, cơ quan, đơn vị để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành công tác PCTN.

Trên đây là kết quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ kỳ tiếp theo, UBND huyện báo cáo các Đại biểu HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Lưu: VT, Thanh tra.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Hoài Đức